

Số: /KH-BCĐLNVSATTP

Trà Bông, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện Trà Bông năm 2025

Trên cơ sở Kế hoạch số 581/KH-BCĐLNVSATTP ngày 27/03/2025 của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025, Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm huyện Trà Bông xây dựng kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện Trà Bông cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm (ATTP) ở các cấp, thông qua hoạt động hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, hạn chế ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; triển khai hoạt động hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm; tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý về ATTP trong tình hình mới theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước, chấn chỉnh hoạt động quảng cáo theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng.

- Đánh giá việc chấp hành pháp luật về ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển thực phẩm; cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm bổ sung và sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, đặc biệt là bếp ăn tập thể trường học, ATTP tại các lễ hội, sự kiện lớn, kinh doanh thức ăn đường phố; kiểm soát hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và kiểm soát quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thịt và các sản phẩm từ thịt, bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, và sản phẩm rau củ quả, thủy sản, sản phẩm thủy sản, phụ gia thực phẩm... và các sản phẩm thực phẩm theo sự phân công trách nhiệm quản lý của các ngành: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương. Trên cơ sở đó, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thực hiện đảm bảo ATTP đúng theo quy định của pháp luật.

- Đánh giá tình hình về ATTP đối với các nhóm thực phẩm lưu thông trên thị trường nhằm định hướng giải pháp quản lý.

- Thông qua việc hậu kiểm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống đánh giá việc cấp các loại giấy phép về ATTP (Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo, việc tự công bố sản phẩm, giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm).

- Qua công tác hậu kiểm tiếp tục tuyên truyền chính sách pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực ATTP.

- Công tác hậu kiểm phải ngăn chặn được cơ bản tình trạng sản xuất, kinh doanh thực phẩm không bảo đảm an toàn; quảng cáo thực phẩm vi phạm; phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân vi phạm về ATTP và công khai trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

2. Yêu cầu

- Công tác hậu kiểm có trọng tâm, trọng điểm, tập trung hậu kiểm nhóm sản phẩm/sản phẩm thuộc diện tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, sản phẩm nhập khẩu thuộc diện miễn kiểm tra hoặc kiểm tra giảm và kiểm soát ATTP tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống đặc biệt là các bếp ăn tập thể trường học, lễ hội và các cơ sở thuộc diện không phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; các cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đạt yêu cầu thực hành sản xuất tốt (GMP) thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Các hoạt động hậu kiểm phải được thực hiện thường xuyên, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về ATTP.

- Hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm, đăng ký bản công bố sản phẩm, đánh giá nội dung ghi nhãn và chỉ tiêu an toàn cơ sở tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm (hoặc các quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định pháp luật cơ sở công bố áp dụng). Hoạt động hậu kiểm hồ sơ tự công bố sản phẩm được thực hiện thường xuyên tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định của pháp luật về tự công bố sản phẩm.

- Tăng cường xử lý vi phạm về quảng cáo thực phẩm bảo vệ sức khỏe trên các phương tiện truyền thông, trên Internet và môi trường mạng và lấy mẫu kiểm nghiệm về chất lượng, các chỉ tiêu ATTP, tập trung lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm có nguy cơ pha trộn trái phép chất tân dược thuộc các nhóm sản phẩm: hỗ trợ người bị tăng huyết áp, đái tháo đường, đau xương khớp, mỡ máu, rối loạn cương dương, tăng cân, giảm cân,...

- Tránh chồng chéo trong hoạt động hậu kiểm. Việc triển khai công tác hậu kiểm của Ngành: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công thương theo trách nhiệm quản lý đối với sản phẩm/nhóm sản phẩm tại phụ lục II, III, IV Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật an toàn thực phẩm, tập trung sản phẩm/nhóm sản phẩm và

cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống phân cấp cho địa phương cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP, tự công bố sản phẩm.

- Hoạt động hậu kiểm phải đảm bảo phù hợp tính chính xác, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời, tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tiến hành hậu kiểm không gây cản trở đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Hậu kiểm trong ngành Y tế: Triển khai 02 đợt kiểm tra liên ngành về ATTP vào các dịp:

- Kiểm tra liên ngành Tháng hành động vì ATTP (15/4 - 15/5/2025).
- Kiểm tra liên ngành Tết Trung thu năm 2025.

Giao Văn phòng HĐND và UBND huyện phối hợp với Trung tâm Y tế huyện tổ chức triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm (phù hợp theo đúng quy định) về tự công bố sản phẩm, lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm/nhóm sản phẩm và hậu kiểm điều kiện ATTP được phân công quản lý của ngành, cụ thể như sau:

- Kiểm tra, hậu kiểm việc chấp hành các quy định về ATTP đối với các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ đám tiệc, bếp ăn tập thể trong các trường học.

- Kiểm tra, hậu kiểm việc chấp hành các quy định về ATTP đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ ăn uống tại nhà hàng, cà phê, giải khát.

- Hậu kiểm về tự công bố sản phẩm đối với tổ chức, cá nhân sản xuất nước uống đóng chai, nước đá viên.

- Hậu kiểm về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

2. Hậu kiểm trong ngành Nông nghiệp và Môi trường

- Tập trung kiểm soát chất lượng ATTP các khâu: Nguồn gốc nguyên liệu, vận chuyển, bảo quản; quá trình sản xuất, chế biến, lưu thông trên thị trường; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến; chất cấm trong chăn nuôi; sử dụng kháng sinh, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thuốc dùng trong nuôi trồng thủy sản, phân bón, thức ăn chăn nuôi, hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ; sử dụng các chất tăng trọng trong chăn nuôi... Tăng cường lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu về ATTP theo quy định.

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan tổ chức hậu kiểm

về ATTP thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp.

3. Hậu kiểm trong ngành Công thương

Giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tham mưu, triển khai thực hiện công tác kiểm tra, hậu kiểm (phù hợp, theo đúng quy định) về tự công bố sản phẩm, lấy mẫu kiểm nghiệm các sản phẩm/nhóm sản phẩm và hậu kiểm điều kiện ATTP được phân công quản lý của ngành, cụ thể như sau:

3.1. Hồ sơ pháp lý

- Giấy chứng nhận đăng ký ngành nghề tương ứng theo quy định của pháp luật.
- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP hoặc Bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.
- Giấy phép sản xuất rượu thủ công đối với cơ sở sản xuất rượu.
- Bản tự công bố sản phẩm.
- Phiếu kiểm nghiệm chất lượng nước.
- Hồ sơ lưu mẫu đối với từng lô sản phẩm thực phẩm được sản xuất tại cơ sở thực phẩm.
- Hợp đồng mua bán, hóa đơn, chứng từ liên quan đến nguyên liệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, chất bảo quản thực phẩm.
- Giấy xác nhận tập huấn kiến thức ATTP, Giấy xác nhận sức khỏe của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Nội dung ghi nhãn sản phẩm phù hợp với nội dung đã đăng ký với cơ quan có thẩm quyền.
- Biên bản thanh tra, kiểm tra gần nhất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

3.2. Điều kiện cơ sở sản xuất thực phẩm

- Điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở sản xuất thực phẩm.
- Điều kiện đối với nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến và nước sử dụng để sản xuất, chế biến thực phẩm và bảo vệ môi trường.
- Điều kiện bảo quản, lưu giữ thực phẩm.
- Điều kiện trong vận chuyển thực phẩm.
- Điều kiện đối với chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất thực phẩm.

3.3. Điều kiện cơ sở kinh doanh thực phẩm

- Điều kiện bảo đảm ATTP đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm.
- Điều kiện đảm bảo ATTP đối với khu vực kho.

- Điều kiện đối với chủ cơ sở và người trực tiếp kinh doanh thực phẩm.

3.4. Hậu kiểm về chất lượng sản phẩm đối với các tổ chức, cá nhân thuộc diện tự công bố sản phẩm

Hậu kiểm về chất lượng ATTP đối với các sản phẩm của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh thực hiện tự công bố sản phẩm.

4. BCD liên ngành về vệ sinh ATTP các xã, thị trấn

Căn cứ Kế hoạch triển khai công tác hậu kiểm về ATTP trên địa bàn huyện Trà Bồng năm 2025 của BCD liên ngành về vệ sinh ATTP huyện, xây dựng Kế hoạch triển khai hậu kiểm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống theo phân công trách nhiệm quản lý ATTP; chỉ đạo các bộ phận trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đúng theo mục tiêu, yêu cầu đề ra (*Lưu ý: Tránh trùng lặp với việc kiểm tra tuyến huyện*).

5. Trọng tâm các hoạt động hậu kiểm

5.1. Hậu kiểm bảo đảm chất lượng thực phẩm

- Tập trung kiểm soát chất lượng thực phẩm các khâu: Nguồn gốc nguyên liệu, vận chuyển, bảo quản; quá trình sản xuất, chế biến; nhập khẩu và lưu thông trên thị trường; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, hương liệu, phẩm màu trong chế biến thực phẩm; chất cấm trong chăn nuôi; sử dụng kháng sinh, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, phân bón, thức ăn chăn nuôi, hoạt động giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ; tiếp tục kiểm soát việc sử dụng salbutamol trong chăn nuôi; kiểm soát thực phẩm là hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ, hết hạn sử dụng, nhập lậu; kiểm soát hoạt động kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử đối với thực phẩm.

- Tăng cường lấy mẫu và kiểm nghiệm sản phẩm thực phẩm, đặc biệt các nhóm thực phẩm có nguy cơ ngộ độc cao.

5.2. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, quảng cáo thực phẩm

- Hậu kiểm các quy định về Công bố sản phẩm đối với sản phẩm thực phẩm; thực phẩm bảo vệ sức khỏe; thực phẩm dinh dưỡng y học; thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt; sản phẩm dinh dưỡng công thức dùng cho trẻ nhỏ; phụ gia thực phẩm hỗn hợp có công dụng mới, phụ gia thực phẩm không thuộc danh mục phụ gia được phép sử dụng trong thực phẩm hoặc không đúng đối tượng sử dụng do Bộ Y tế quy định; phụ gia, hương liệu, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

- Hậu kiểm về điều kiện đảm bảo ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm: hậu kiểm cơ sở thuộc diện cấp và không thuộc diện cấp giấy chứng nhận

cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ qui định chi tiết một số điều của luật an toàn thực phẩm.

- Hậu kiểm Hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm theo quy định tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ.

5.3. Trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về ATTP và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATTP

- Trách nhiệm phân công quản lý nhà nước về ATTP của các Sở được quy định tại Điều 5, 6, 7 tại theo Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định phân công nhiệm vụ và phối hợp trong quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Cơ quan kiểm tra ATTP, trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan kiểm tra, đoàn kiểm tra, xử lý kết quả kiểm tra được quy định.

- Các Đoàn hậu kiểm khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; các cơ quan có thẩm quyền áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả theo đúng quy định.

- Thông qua công tác hậu kiểm, phát hiện, ngăn chặn kịp thời vi phạm về ATTP, không để thực phẩm không bảo đảm an toàn, không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu lưu thông trên thị trường.

- Kết hợp hậu kiểm với tuyên truyền quy định xử lý theo quy định.

- Việc áp dụng xử lý vi phạm phải đúng quy định pháp luật, kết quả xử lý công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

Lưu ý: Việc triển khai công tác hậu kiểm về ATTP, các cơ quan đơn vị, địa phương phải chấp hành và thực hiện đúng quy định của pháp luật. Tuyệt đối không gây khó khăn và làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống của các tổ chức, cá nhân; đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu vi phạm.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ HẬU KIỂM

1. Trách nhiệm báo cáo

Đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP huyện, UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả hậu kiểm về UBND huyện (*qua Văn phòng HĐND và UBND - Cơ quan thường trực BCD huyện*) để tổng hợp, báo cáo cho BCD liên ngành về vệ sinh ATTP tỉnh.

2. Thời gian báo cáo

- Đối với các đợt thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm liên ngành vào các dịp như: Tháng hành động vì ATTP và Tết Trung thu, báo cáo theo thời gian quy định nêu tại Kế hoạch triển khai của từng đợt.

- Báo cáo 6 tháng năm 2025: Trước ngày 15/6/2025.
- Báo cáo năm 2025 và đề nghị Kế hoạch hậu kiểm năm 2026: Trước ngày 05/12/2025.

IV. BẢO ĐẢM KINH PHÍ

Kinh phí phục vụ cho công tác hậu kiểm ATTP thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo theo Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo UBND huyện (qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) để kịp thời tham mưu, hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- BCĐ liên ngành tỉnh về ATTP;
- CT, PCT UBND huyện;
- Các thành viên BCĐLNVSATTP huyện;
- Các Phòng: KT&HT, NN&MT;
- Trung tâm Y tế huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Hồ Văn Thịnh**